TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN,** TỈNH BÌNH ĐỊNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quyết định số: 87/2017/QĐDS-ST
Ngày: 28/7/2017
V/v "Tuyên bố một người mất tích"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Minh Hòa

*Thư ký phiên họp***:** Bà Trịnh Trần Thị Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Quy Nhơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thúy Vinh - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 181/2016/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2016 về yêu cầu "Tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số: 85/2017/QĐPH-ST ngày 17 tháng 7 năm 2017.

1.Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Tuyết L, sinh năm:1970; Địa chỉ: số nhà 86/4 đường H, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

*2.1.*Ông Phan Văn T, sinh năm: 1972; Nơi cư trú cuối cùng: số nhà 86/4 đường H, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2.2. Chị Phan Trần Việt Mỹ A, sinh năm 1992

2.3. Anh Phan Quốc T, sinh năm 1994; Cùng địa chỉ: số nhà 86/4 đường H, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

(Bà L, chị A và anh T có mặt tại phiên họp)

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu ngày 15/12/2016 và bản tự khai ngày 22 tháng 12 năm 2016 bà Trần Thị Tuyết L trình bày:

Bà và ông T kết hôn năm 1992. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại số nhà 86/4 đường H, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Quá trình chung sống vợ chồng có 02 người con là Phan Trần Việt Mỹ A, sinh năm 1992 và Phan Quốc T, sinh năm 1994. Cha mẹ của ông T đã mất trước khi bà và ông T kết hôn. Năm 2000 giữa vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn ông T đã bỏ nhà đi không liên lạc gì với bà và gia đình. Hiện ông T làm gì ở đâu bà không biết. Bà đã tìm kiếm nhiều nơi cũng như thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có tin tức gì về ông T. Công an phường H cũng đã có xác nhận việc ông T đi khỏi nơi cư trú từ năm 2000 đến nay. Do vậy, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phan Văn T mất tích.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Trần Việt Mỹ A và anh Phan Quốc T: hoàn toàn thống nhất theo lời trình bày của bà L. Chị A và anh T xác định ông T bỏ nhà đi từ năm 2000 đến nay không rõ lý do và cũng không thể liên lạc được với ông T nên Chị A và anh T thống nhất ý kiến với bà L về việc yêu cầu tuyên bố ông T mất tích

Tại phiên họp, kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự. Về việc giải quyết việc dân sự đề nghị Tòa áp dụng Điều 369, 370, 389 của Bộ luật tố tụng Dân sự và Điều 68 của Bộ luật Dân sự chấp nhận đơn của bà L về việc yêu cầu tuyên bố ông T mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp,Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn nhận định:

Ông Phan Văn T và bà Trần Thị Tuyết L kết hôn năm 1992. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại số nhà 86/4 đường H, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Năm 2000 ông T bỏ nhà đi không để lại địa chỉ. Từ đó đến nay bà L và anh T, chị A (con của ông T, bà L) không liên lạc được với ông T. Hiện nay ông T đang làm gì, ở đâu bà L và anh T, chị A không biết. Bà L đã thực hiện việc tìm kiếm ông T trên phương tiện thông tin đại chúng (đăng báo Công Lý và phát trên Đài tiếng nói Việt Nam) nhưng cho đến nay vẫn không có tin tức gì về ông Tuấn.

Xét thấy ông Phan Văn T đã bỏ địa phương đi biệt tích trên 02 năm liền, mặc dù bà L đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông Phan Văn T còn sống hay đã chết. Nay bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phan Văn T mất tích là phù hợp với quy định tại Điều 68 của BLDS và cũng phù hợp

với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên yêu cầu của bà L được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Các Điều 369, 370, 389 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự và Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị Tuyết L về việc yêu cầu tuyên bố ông Phan Văn T mất tích.

Tuyên bố:

1. Ông Phan Văn T, sinh năm 1972. Nơi cư trú cuối cùng: số nhà 86/4 đường H, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định đã mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: bà Trần Thị Tuyết L phải nộp 200.000 đồng được trừ vào 200.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0004160 ngày 21/12/2016 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Quy Nhơn. Bà L đã nộp xong.

3. Về quyền kháng cáo:

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được tống đạt hợp lệ đối với đương sự vắng mặt.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-*VKSNDTP.Quy Nhơn*
-*UBND P.H*
-*Các đương sự*
-*Lưu hồ sơ*

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hòa